

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số 148 UBND-KGVX

V/v triển khai thực hiện
Chương trình thúc đẩy phát
triển và sử dụng các nền tảng
số quốc gia trên địa bàn tỉnh

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày 31 tháng 3 năm 2022

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Quyết định số 186/QĐ-BTTTT ngày 11/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc phê duyệt Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số; trên cơ sở đề xuất của Sở Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 378/STTTT-BCVT&CNTT ngày 30/3/2022, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương

a) Chủ trì theo dõi, khai thác, sử dụng các Nền tảng số quốc gia do cơ quan nhà nước chủ quản triển khai và theo dõi, khai thác, sử dụng đối với các Nền tảng số quốc gia do doanh nghiệp làm chủ quản có liên quan đến công tác quản lý của đơn vị (*phân công tại Phụ lục kèm theo Công văn này*).

Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động phối hợp với Cơ quan chủ quản (*Cơ quan chủ quản được đề xuất theo Quyết định số 186/QĐ-BTTTT ngày 11/02/2022*) để thúc đẩy phát triển và đưa các nền tảng số quốc gia vào sử dụng; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức và công dân về khai thác sử dụng; đề xuất kế hoạch triển khai phù hợp với lộ trình phát triển của các Nền tảng số quốc gia; phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách ưu tiên sử dụng thúc đẩy phát triển các nền tảng số quốc gia theo phạm vi nhiệm vụ được giao.

b) Nghiên cứu đề xuất nền tảng số quốc gia phù hợp với nhu cầu địa phương, nền tảng số của địa phương, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định (qua Sở Thông tin và Truyền thông).

c) Chủ động cập nhật, phối hợp thực hiện theo yêu cầu, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương trong việc xây dựng, phát triển các nền tảng số của ngành, lĩnh vực để đẩy nhanh chuyển đổi số trong từng ngành, lĩnh vực.

d) Thường xuyên theo dõi sự phát triển của các nền tảng số, đánh giá và

bàn tinh; chủ động triển khai việc sử dụng hoặc đề xuất, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo việc sử dụng nền tảng số của ngành, lĩnh vực.

2. Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất các cơ chế, chính sách để ưu tiên sử dụng các nền tảng số quốc gia đồng bộ với việc xây dựng, phát triển các cơ sở dữ liệu, nền tảng số của địa phương để đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn tinh.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh xem xét, phê duyệt nội dung, kế hoạch triển khai thực hiện nền tảng số quốc gia trên địa bàn tinh và nền tảng số của tinh theo quy định.

c) Tham mưu, thực hiện công tác thông tin báo cáo theo yêu cầu của Bộ Thông tin và Truyền thông và chỉ đạo của Chủ tịch UBND tinh.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Thông tin và Truyền thông (*báo cáo*);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, PCT UBND tinh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tinh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tinh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, các phòng, ban, đơn vị, CBTH;
- Lưu: VT, KGVX.Tr

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Hoàng Tuấn

Phụ lục

(Kèm theo Công văn số 446/UBND ngày 1/3/2022 của UBND tỉnh)

I. Nền tảng số quốc gia do cơ quan nhà nước chủ quản, doanh nghiệp Việt Nam phát triển, làm chủ công nghệ lõi, sử dụng thống nhất trên toàn quốc, phục vụ hoạt động quản lý nhà nước hoặc cung cấp dịch vụ công phục vụ xã hội

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- a) Nền tảng điện toán đám mây Chính phủ
- b) Nền tảng địa chỉ số
- c) Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu
- d) Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu
- đ) Nền tảng họp trực tuyến thế hệ mới cho cơ quan nhà nước
- e) Nền tảng học kỹ năng trực tuyến mở (MOOCs)
- f) Nền tảng khảo sát, thu thập ý kiến người dân

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

Nền tảng bản đồ số

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

Nền tảng dạy học trực tuyến

4. Cục Thuế tỉnh

- a) Nền tảng hóa đơn điện tử
- b) Nền tảng thuế điện tử (Quyết định số 1495/QĐ-TCT ngày 25/10/2021 của Tổng Cục thuế)

5. Công an tỉnh

Nền tảng định danh người dân và xác thực điện tử

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- a) Nền tảng dữ liệu số nông nghiệp
- b) Nền tảng truy xuất nguồn gốc nông sản

7. Sở Y tế

- a) Nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa
- b) Nền tảng quản lý tiêm chủng
- c) Nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử
- d) Nền tảng trạm y tế xã

8. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

- a) Nền tảng phát thanh số (trực tuyến)
- b) Nền tảng truyền hình số (trực tuyến)

9. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Nền tảng bảo tàng số

II. Nền tảng số quốc gia do doanh nghiệp làm chủ quản, làm chủ công nghệ lõi, cung cấp dịch vụ phục vụ nhu cầu của cơ quan, doanh nghiệp và xã hội

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- a) Nền tảng điện toán đám mây doanh nghiệp
- b) Nền tảng trí tuệ nhân tạo
- c) Nền tảng thiết bị IoT
- d) Nền tảng mạng xã hội thế hệ mới
- d) Nền tảng họp trực tuyến thế hệ mới
- e) Nền tảng quản trị tổng thể
- f) Nền tảng trung tâm giám sát điều hành thông minh (IOC)
- g) Nền tảng trung tâm giám sát điều hành an toàn thông tin mạng (SOC)
- h) Nền tảng trợ lý ảo
- k) Nền tảng tối ưu hóa chuỗi cung ứng

2. Sở Công Thương

Nền tảng sàn thương mại điện tử

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

Nền tảng đại học số

4. Sở Tài chính

Nền tảng kế toán dịch vụ

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch

6. Sở Giao thông Vận tải

Nền tảng quản trị và kinh doanh vận tải
